

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số giai đoạn 2026 – 2030 của Sở Công Thương tỉnh Khánh Hòa

Thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 – 2030 (Kế hoạch số 5881/KH-UBND ngày 30/04/2026) và chỉ đạo của UBND tỉnh theo Quyết định số 1609/QĐ-UBND ngày 14/05/2026 về việc Ban hành Chiến lược Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 – 2030; căn cứ Quyết định số 3213/QĐ-UBND ngày 08/09/2026 về việc Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Danh mục nhiệm vụ, dự án chuyển đổi số theo Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 – 2030, Sở Công Thương xây dựng kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2026 – 2030 trong hoạt động của cơ quan như sau:

I. QUAN ĐIỂM, TẦM NHÌN

1. Quan điểm:

a) Chuyển đổi số là phương thức phát triển mới, là động lực thúc đẩy, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh và chất lượng quản lý nhà nước của Sở Công Thương trong giai đoạn phát triển mới.

b) Phát triển chuyển đổi số trong hoạt động của Sở Công Thương phải lấy cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu và động lực của chuyển đổi số; mọi hoạt động chuyển đổi số phải hướng tới nâng cao chất lượng công việc của cán bộ, công chức, cuộc sống của người dân, hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp và hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong giai đoạn mới.

c) Phát triển chuyển đổi số phải ưu tiên sử dụng nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung; triển khai tập trung, thống nhất, liên thông từ tỉnh đến xã; bảo đảm kế thừa, kết nối đồng bộ và tránh đầu tư trùng lặp, phân tán, cục bộ; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình triển khai dự án, nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động của Sở Công Thương.

2. Tầm nhìn đến năm 2030:

Đến năm 2030, Sở Công Thương xây dựng được hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành thống nhất, an toàn, kết nối thông suốt từ cấp tỉnh đến cấp xã, đồng bộ với các nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia, đáp ứng yêu cầu phát triển chính quyền số theo hướng quản trị thông minh, dữ liệu hóa và AI-first Government; chuyển mạnh từ phương thức “xử lý hành chính” sang “quản trị chủ động, dự báo và phục vụ”.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu tổng quát:

Thực hiện chuyển đổi số toàn diện ngành Công thương theo hướng đồng bộ, thực chất và bền vững, góp phần hình thành hệ sinh thái số thống nhất, liên thông từ tỉnh đến cơ sở; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị công; thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên nền tảng dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo; đổi mới căn bản phương thức quản trị sản xuất kinh doanh và đời sống xã hội theo hướng số hóa, thông minh và hiện đại, chuyển đổi nền kinh tế sang nền kinh tế thông minh. Phấn đấu đến năm 2030, tỉnh Khánh Hòa đạt vị trí trong top 10 xếp hạng Chỉ số Thương mại điện tử Việt Nam, kinh tế số đóng góp khoảng 30-35% GRDP của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện hoàn toàn trực tuyến, toàn trình (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

b) 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình thiết yếu có ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong tiếp nhận, xử lý hồ sơ; hỗ trợ người dân, doanh nghiệp nâng cao trải nghiệm người dùng mang tính cá thể hóa.

c) 100% cơ sở dữ liệu ngành Công thương được kết nối, chia sẻ dữ liệu thông qua nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu của tỉnh; triển khai xuyên suốt từ cấp tỉnh đến cấp xã nhằm tạo lập cơ sở dữ liệu phục vụ cải cách hành chính và nâng cao năng suất lao động cho cán bộ, công chức, người lao động.

d) Tỷ trọng thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ trên địa bàn đạt tối thiểu 20%.

e) 100% hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại, cơ sở phân phối hiện đại trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý có lắp đặt thiết bị chấp nhận thanh toán không dùng tiền mặt.

f) Trên 80% doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi quản lý có sử dụng nền tảng số trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

g) 100% doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý có sử dụng hóa đơn điện tử, hợp đồng điện tử và các nền tảng giao dịch số cơ bản.

h) 100% hệ thống thông tin và ứng dụng số của Sở Công Thương được phê duyệt cấp độ an toàn thông tin và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo quy định; được kiểm tra, đánh giá mức độ bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng theo định kỳ.

i) 100% cán bộ, công chức, người lao động của Sở Công Thương được phổ cập kiến thức, đào tạo kỹ năng số, an toàn thông tin cơ bản; thường xuyên sử dụng trợ lý ảo hoặc công cụ số thông minh để hỗ trợ thực thi công vụ nhằm nâng cao hiệu suất làm việc.

j) 99% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến do Sở Công Thương thực hiện.

III. GIẢI PHÁP

1. Rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện, tham mưu ban hành quy trình nghiệp vụ giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến, toàn trình theo đúng quy định, nhằm tạo môi trường pháp lý đồng bộ cho phát triển chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh, phù hợp Khung kiến trúc số cấp tỉnh, khung chiến lược dữ liệu, khung kiến trúc dữ liệu, khung quản trị, quản lý dữ liệu tỉnh Khánh Hòa.

2. Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật đầy đủ dịch vụ công trực tuyến toàn trình thiết yếu lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính được tích hợp, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) như Trợ lý ảo để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tra cứu, thực hiện thủ tục nhanh chóng, thuận tiện...

3. Triển khai xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và ứng dụng số của ngành Công thương theo hướng đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp xã, phục vụ công tác cải cách hành chính và nâng cao năng suất lao động cho cán bộ, công chức và người lao động.

4. Triển khai quyết liệt các giải pháp nâng cao Chỉ số Chuyển đổi số (DTI), tập trung các nhiệm vụ:

a) Thúc đẩy phát triển thương mại điện tử, đẩy mạnh ứng dụng các giải pháp thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt tại các hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại, cơ sở phân phối hiện đại.

b) Triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (SME) chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số vào trong quản lý, quy trình sản xuất, phát triển sản phẩm; hỗ trợ sử dụng hóa đơn điện tử, hợp đồng điện tử.

5. Kết nối các hệ thống thông tin và ứng dụng số đang triển khai với Hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng của tỉnh (SOC); rà soát, xây dựng hồ sơ và đề nghị phê duyệt cấp độ an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin và ứng dụng số đang triển khai xây dựng hoặc đang triển khai hoạt động; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ được phê duyệt và theo đúng quy định hiện hành.

6. Cán bộ, công chức và người lao động tham gia đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số, quản trị số, dữ liệu số, trí tuệ nhân tạo, an toàn thông tin và đổi mới sáng tạo; nâng cao năng lực sử dụng các nền tảng số, hệ thống thông tin, dữ liệu số, chữ ký số và các công cụ hỗ trợ ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công việc.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Theo Phụ lục Kế hoạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với các nhiệm vụ giao Sở Công Thương chủ trì:

a) Văn phòng:

Chủ trì, phối hợp các phòng chuyên môn và đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện dự án “*Hệ thống thông tin dữ liệu ngành Công thương*”.

b) Phòng Quản lý Thương mại – Xuất nhập khẩu có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các nội dung:

– Xây dựng và phát triển thị trường thương mại điện tử lành mạnh, bền vững; thúc đẩy các chương trình kích cầu tiêu dùng số trên địa bàn tỉnh.

– Xây dựng, phát triển ứng dụng rộng rãi sàn thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng; xây dựng hạ tầng số và dịch vụ nhằm hỗ trợ phát triển thương mại điện tử; ứng dụng các nền tảng thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt trong cộng đồng; từng

bước chuyển đổi phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa dựa trên nền tảng công nghệ số.

– Hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử, tiến tới mục tiêu 100% doanh nghiệp trên địa bàn sử dụng hóa đơn điện tử theo đúng quy định pháp luật.

2. Đối với các nhiệm vụ chung của sở ngành:

a) Văn phòng:

– Chủ trì, phối hợp các phòng chuyên môn triển khai xây dựng, nâng cấp, mở rộng hệ thống thông tin dữ liệu và ứng dụng số ngành Công thương; kết nối, chia sẻ thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ và điều phối dữ liệu của tỉnh, đồng thời kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành Trung ương; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ được phê duyệt.

– Triển khai Khung kiến trúc dữ liệu tỉnh Khánh Hòa, Khung quản trị, quản lý dữ liệu tỉnh Khánh Hòa và Từ điển dữ liệu dùng chung tỉnh Khánh Hòa trong hoạt động của Sở Công Thương phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong xây dựng, phát triển, khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

– Triển khai các giải pháp kỹ thuật và quy trình quản trị để thực hiện nghiêm Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân; áp dụng các giải pháp chống thất thoát dữ liệu và mã hóa dữ liệu nhạy cảm. Nghiên cứu, phối hợp các đơn vị liên quan chuyển dịch các hệ thống thông tin ngành Công thương lên các nền tảng điện toán đám mây theo chiến lược “Cloud First”, đảm bảo kết nối với Nền tảng điện toán đám mây của Chính phủ.

– Hỗ trợ cán bộ, công chức và người lao động tham gia đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số; nâng cao năng lực sử dụng các nền tảng số, hệ thống thông tin, dữ liệu số, chữ ký số và các công cụ hỗ trợ ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công việc.

– Chủ động rà soát, đánh giá và đề xuất nhu cầu nhân lực chuyên trách về an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu và xây dựng phương án đào tạo, bổ sung nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tuyên truyền về những định hướng, mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp về chuyển đổi số gắn với công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

– Tiếp tục triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến, sử dụng chữ ký số cá nhân, sử dụng các nền tảng số phổ biến để từng bước hình thành văn hóa số. Duy trì hoạt động; cập nhật tin, bài, hình ảnh, video clip và đặt banner trên trang thông tin điện tử Sở Công Thương phục vụ công tác chuyển đổi số.

– Chủ trì triển khai thực hiện các nhiệm vụ khác theo Phụ lục Kế hoạch.

b) Phòng Quản lý Thương mại – Xuất nhập khẩu:

– Hỗ trợ các cửa hàng, hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ và vừa (SME) chuyển đổi số thông qua sử dụng các nền tảng số phục vụ quản trị, sản xuất, kinh doanh, thông qua triển

khai chương trình hỗ trợ cửa hàng bán lẻ chuyển đổi số(rdx.gov.vn) và chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số (bdx.gov.vn).

3. Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số:

a) Xây dựng, tham mưu ban hành các chính sách, kế hoạch, quyết định, văn bản chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh để thúc đẩy chuyển đổi số ngành Công thương.

b) Thường xuyên đôn đốc Văn phòng và các phòng chuyên môn thực hiện nhiệm vụ được giao, đặc biệt là các nhiệm vụ UBND tỉnh giao Sở Công Thương chủ trì triển khai, đảm bảo hoàn thành đúng hạn theo chỉ đạo. Định kỳ hằng năm (trước ngày 30/11) báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này qua Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, Văn phòng và các phòng chuyên môn cần thường xuyên phối hợp với Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số để được hỗ trợ kịp thời; nếu cần sửa đổi, bổ sung những nội dung nhiệm vụ được giao chủ trì, Văn phòng và các phòng chuyên môn chủ động đề xuất gửi Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tổng hợp, báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ để giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số giai đoạn 2026 – 2030 của Sở Công Thương tỉnh Khánh Hòa. Đề nghị các đơn vị nghiêm túc, chủ động triển khai, phối hợp thực hiện nhiệm vụ được giao theo nguyên tắc rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm; trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc phải kịp thời báo cáo Giám đốc Sở xem xét, giải quyết để Kế hoạch được thực thi hiệu quả, đạt được mục tiêu đặt ra./.

Nơi nhận (VBĐT):

- Các phòng, ban, đơn vị;
- Sở KH&CN;
- Lưu: VT, VP.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Huỳnh Tấn Hải

PHỤ LỤC

NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ GIAI ĐOẠN 2026 – 2030

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 108 /KH-SCT ngày 30 / 9 /2026 của Sở Công Thương)

STT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
NHIỆM VỤ GIAO SỞ CÔNG THƯƠNG CHỦ TRÌ						
1	Xây dựng Hệ thống thông tin dữ liệu ngành Công thương	Văn phòng	Các phòng chuyên môn; Chi cục QLTT	Phần mềm Hệ thống thông tin dữ liệu ngành Công thương và cơ sở dữ liệu chuyên ngành	2026 – 2028	QĐ 3213
2	Xây dựng và phát triển thị trường thương mại điện tử lành mạnh, bền vững; thúc đẩy các chương trình kích cầu tiêu dùng số	Phòng Quản lý Thương mại – Xuất nhập khẩu	Văn phòng; Các phòng chuyên môn; Chi cục QLTT	Kế hoạch; Chương trình; Văn bản triển khai; Báo cáo kết quả thực hiện	2026 – 2030	QĐ 1609
3	Hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử, tiến tới mục tiêu 100% doanh nghiệp trên địa bàn sử dụng hóa đơn điện tử	Phòng Quản lý Thương mại – Xuất nhập khẩu	Văn phòng; Các phòng chuyên môn; Chi cục QLTT	Kế hoạch; Chương trình; Văn bản triển khai; Báo cáo kết quả thực hiện	2026 – 2030	QĐ 1609
4	Xây dựng, phát triển ứng dụng rộng rãi sản thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng; xây dựng hạ tầng số và dịch vụ nhằm hỗ trợ phát triển thương mại điện tử; ứng dụng các nền tảng thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt trong cộng đồng; từng bước chuyển đổi phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa dựa trên nền tảng công nghệ số	Phòng Quản lý Thương mại – Xuất nhập khẩu	Văn phòng; Các phòng chuyên môn; Chi cục QLTT	Kế hoạch; Chương trình; Văn bản triển khai; Bảo cáo kết quả thực hiện	2026 – 2030	KH 5881

STT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
5	Triển khai các hoạt động thương mại điện tử	Phòng Quản lý Thương mại – Xuất nhập khẩu	Văn phòng; Các phòng chuyên môn; Chi cục QLTT		2026 - 2030	Thực hiện theo Kế hoạch phát triển thương mại điện tử

NHIỆM VỤ CHUNG CỦA SỞ, NGÀNH						
1	Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, triển khai chuyển đổi số; bảo đảm người đứng đầu là Trưởng Ban chỉ đạo về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06, trực tiếp tham gia chỉ đạo công tác chuyển đổi số	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Văn bản chỉ đạo điều hành; Báo cáo kết quả thực hiện	2026 – 2030	KH 5881
2	Xây dựng, tham mưu ban hành các chính sách, kế hoạch, quyết định, văn bản chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh để thúc đẩy chuyển đổi số	Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số	Văn phòng; Các phòng chuyên môn	Chỉ thị; Quyết định; Kế hoạch; văn bản triển khai	2026 – 2030	KH 5881
3	Chuyển dịch hệ thống thông tin lên các nền tảng điện toán đám mây theo chiến lược “Cloud First”, đảm bảo bảo kết nối với Nền tảng điện toán đám mây của Chính phủ	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh	2026 – 2030	KH 5881
4	Triển khai công tác bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức	Văn phòng	Các phòng chuyên môn; Chi cục QLTT	Kế hoạch; Chương trình; Văn bản triển khai; Báo cáo kết quả thực hiện	2026 – 2030	KH 5881
5	Triển khai các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành Trung ương trên địa bàn tỉnh	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Văn bản triển khai	2026 – 2030	KH 5881

STT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
6	Xây dựng, nâng cấp, mở rộng hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành, kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành Trung ương	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Hệ thống cơ sở dữ liệu được xây dựng, nâng cấp	2026 – 2030	KH 5881
7	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong xây dựng, phát triển, khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu chuyên ngành	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Hệ thống cơ sở dữ liệu hoạt động ổn định	2026 – 2030	KH 5881
8	Triển khai các giải pháp kỹ thuật và quy trình quản trị để thực hiện nghiêm Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân; áp dụng các giải pháp chống thất thoát dữ liệu và mã hóa dữ liệu nhạy cảm	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Các giải pháp, biện pháp kỹ thuật được triển khai	2026 – 2030	KH 5881
9	Chủ động rà soát, đánh giá và đề xuất nhu cầu nhân lực chuyên trách về an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu và xây dựng phương án đào tạo, bổ sung nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Có ít nhất 01 nhân lực chuyên trách về an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu	2026 – 2030	KH 5881
10	Triển khai trợ lý ảo để hỗ trợ cán bộ, công chức nâng cao hiệu quả và năng suất lao động; Ứng dụng AI vào hoạt động chuyên môn của ngành, lĩnh vực góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Báo cáo kết quả	2026 – 2030	KH 5881
11	Ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, điều hành; ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (Blockchain) và dữ liệu lớn (Big Data) phục vụ phân tích, dự báo, hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu số	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Báo cáo kết quả thực hiện	2026 – 2030	KH 5881

STT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
12	Hỗ trợ các cửa hàng, hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ và vừa (SME) chuyển đổi số thông qua sử dụng các nền tảng số phục vụ quản trị, sản xuất, kinh doanh, thông qua triển khai chương trình hỗ trợ cửa hàng bán lẻ chuyển đổi số (rdx.gov.vn) và chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số (bdx.gov.vn)	Phòng QL Thương mại – Xuất nhập khẩu	Văn phòng; Các phòng chuyên môn; Chi cục QLTT	Báo cáo kết quả	2026 – 2030	KH 5881
13	Tiếp tục triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”, hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp để đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng cơ bản về công nghệ số, thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, an toàn thông tin; hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến, sử dụng chữ ký số cá nhân, sử dụng các nền tảng số phổ biến để từng bước hình thành văn hóa số	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Báo cáo kết quả	2026 – 2030	KH 5881
14	Tuyên truyền về những định hướng, mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp về chuyển đổi số gắn với công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Các Luật, Nghị định, Thông tư hướng dẫn và văn bản chỉ đạo về chuyển đổi số được truyền thông rộng rãi trên môi trường số	2026 – 2030	KH 5881
15	Duy trì hoạt động; cập nhật tin, bài, hình ảnh, video clip và đặt banner trên trang thông tin điện tử Sở Công Thương	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Báo cáo kết quả	2026 – 2030	KH 5881